

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ 1

MÔN CÔNG NGHỆ 12

Năm học 2025 - 2026

I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN:

Câu 1: Một trong những vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống con người là

- A. cung cấp dược liệu quý phục vụ nhu cầu chữa bệnh và nâng cao sức khỏe của con người.
- B. cung cấp nguồn thực phẩm giàu protein cho con người.
- C. cung cấp thịt, trứng, sữa cho con người.
- D. cung cấp lương thực phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu.

Câu 2: Hoạt động nào dưới đây **không** phải là hoạt động lâm nghiệp cơ bản?

- A. Quản lí, bảo vệ rừng
- B. Chặt phá rừng, đốt rừng làm nương rẫy
- C. Chế biến và thương mại lâm sản
- D. Sử dụng và phát triển rừng.

Câu 3: Quá trình sinh trưởng, phát triển của cây rừng được chia thành mấy giai đoạn chính?

- A. 1.
- B. 2.
- C. 3.
- D. 4.

Câu 4: Ý nghĩa của việc trồng rừng đúng thời vụ là gì?

- A. Giúp cây rừng có tỉ lệ sống cao.
- B. Giúp cây rừng sinh trưởng tốt.
- C. Giúp cây rừng phát triển tốt.
- D. Giúp cây rừng có tỉ lệ sống cao, sinh trưởng và phát triển tốt.

Câu 5: Trong những năm gần đây, công tác bảo vệ và khai thác rừng ở nước ta có nhiều tiến bộ. Kết luận nào sau đây **không đúng**?

- A. Nạn chặt phá rừng và khai thác rừng trái phép ngày một giảm.
- B. Hoạt động săn bắt, vận chuyển, mua bán động vật hoang dã được kiểm soát.
- C. Xây dựng các khu bảo tồn thiên nhiên, vườn quốc gia còn hạn chế.
- D. Công tác trồng cây xanh để bảo vệ rừng ngày càng được tăng cường.

Câu 6: Biện pháp nào sau đây **không** sử dụng để bảo vệ tài nguyên rừng?

- A. Chăn thả gia súc trong khu vực rừng đặc dụng.
- B. Trồng cây.
- C. Phòng chống cháy rừng.
- D. Xây dựng các khu bảo tồn thiên nhiên.

Câu 7: Để bảo vệ và khai thác tài nguyên rừng bền vững cần nghiêm cấm các hành vi nào sau đây?

- (1). Chặt phá, khai thác, lấn chiếm rừng trái quy định pháp luật.
- (2). Chăn thả gia súc vào khu vực bảo vệ nghiêm ngặt của rừng đặc dụng, rừng mới trồng.
- (3). Xây dựng các khu bảo tồn thiên nhiên như vườn quốc gia, khu dự trữ thiên nhiên.
- (4). Đào bới, đắp đập, ngăn chặn dòng chảy tự nhiên và các hoạt động khác trái quy định của pháp luật làm thay đổi cấu trúc, cảnh quan tự nhiên của hệ sinh thái rừng.

- A. (1), (2), (4).
- B. (1), (3), (4).
- C. (2), (3), (4).
- D. (1), (2), (3).

Câu 8: Cung cấp lâm sản, cây công nghiệp phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu là một trong những vai trò của

- A. chăn nuôi.
- B. lâm nghiệp.
- C. trồng trọt.
- D. thủy sản.

Câu 9: Nội dung nào sau đây **không đúng** khi nói về vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống con người?

- A. Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng cơ bản.
- B. Tạo công ăn việc làm, giúp ổn định đời sống của đồng bào các dân tộc miền núi.
- C. Cung cấp nguồn thức ăn phục vụ phát triển chăn nuôi.
- D. Là nơi sinh hoạt tín ngưỡng của các dân tộc thiểu số.

Câu 10: Sản phẩm nào sau đây có nguồn gốc từ lâm nghiệp?

- A. Các loại ngô trồng trên nương.
C. Thịt trâu gác bếp.

- B. Giấy vở học sinh.
D. Phân bón vi sinh vật.

Câu 11: Vì sao rừng lại có vai trò quan trọng trong bảo tồn đa dạng sinh học?

- A. Rừng là môi trường sống của nhiều loài động vật, thực vật, vi sinh vật.
B. Rừng giúp điều hòa khí hậu, giữ ổn định nguồn nước.
C. Rừng có khả năng làm sạch không khí cho các loài động vật sinh sống.
D. Rừng cung cấp thức ăn cho các loài sinh vật.

Câu 12: Suy thoái tài nguyên rừng được hiểu là

- A. sự mất mát hoàn toàn diện tích rừng tự nhiên.
B. sự suy giảm về chất lượng, số lượng và chức năng sinh thái quan trọng của rừng.
C. sự tăng trưởng nhanh chóng của các loài thực vật xâm lấn trong rừng.
D. việc trồng lại rừng nhưng không đúng với hệ sinh thái ban đầu.

Câu 13: Ý nào sau đây là biểu hiện chính của suy thoái tài nguyên rừng?

- A. Tăng cường đa dạng sinh học.
B. Sự gia tăng độ che phủ của rừng trên toàn cầu.
C. Phát triển các khu rừng trồng thay thế cho rừng tự nhiên.
D. Sự suy giảm diện tích và chất lượng rừng, mất môi trường sống của động thực vật.

Câu 14: Vì sao sự gia tăng chăn thả gia súc là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm suy thoái tài nguyên rừng?

- A. Sự gia tăng chăn thả gia súc dẫn đến chặt phá rừng để mở rộng diện tích làm nơi chăn thả.
B. Sự gia tăng chăn thả gia súc dẫn đến chặt phá rừng để lấy gỗ làm chuồng nuôi.
C. Sự gia tăng chăn thả gia súc dẫn đến ô nhiễm môi trường làm cho cây rừng bị chết.
D. Sự gia tăng chăn thả gia súc dẫn đến cạnh tranh thức ăn với các loại động vật rừng.

Câu 15: Ý nào sau đây **không đúng** khi nói về việc phá rừng trồng cây công nghiệp và cây đặc sản là nguyên nhân gây suy thoái tài nguyên rừng?

- A. Gây ra xáo trộn môi trường sống và làm tăng khả năng xâm nhập của con người vào rừng.
B. Mất đi môi trường sống tự nhiên của các loài động thực vật rừng.
C. Đất trở nên dễ bị xói mòn bởi mưa, gió, làm giảm độ phì nhiêu của đất và gây ra lũ quét, sạt lở đất.
D. Gia tăng độ che phủ tự nhiên, tăng khả năng tái tạo rừng nguyên sinh.

Câu 16: Trồng rừng phòng hộ đầu nguồn có vai trò quan trọng nào sau đây?

- A. Giúp điều tiết nguồn nước, hạn chế lũ lụt, xói mòn.
B. Bảo vệ môi trường sinh thái trong các khu công nghiệp.
C. Chấn cát bảo vệ các khu dân cư.
D. Cố định bùn cát lắng đọng để hình thành đất mới.

Câu 17: Trồng rừng ở các khu vực đất trống, đồi núi trọc **không** có vai trò nào sau đây?

- A. Phục hồi hệ sinh thái rừng.
B. Cố định bùn cát lắng đọng để hình thành đất mới.
C. Phủ xanh đất trống, đồi núi trọc.
D. Bảo vệ môi trường sống.

Câu 18: Khi chăm sóc cây rừng, nhiệm vụ của trồng dặm, tỉa thưa là

- A. loại bỏ nơi trú ngụ của sâu, bệnh.
B. tránh khuyết tật sản phẩm gỗ.
C. đảm bảo mật độ cây rừng phù hợp.
D. giảm cạnh tranh ánh sáng, chất dinh dưỡng.

Câu 19: Trồng rừng đặc dụng **không** có vai trò nào sau đây?

- A. Lấy nguyên liệu phục vụ đời sống và xuất khẩu.
B. Hỗ trợ việc bảo vệ phân khu bảo tồn nghiêm ngặt.
C. Góp phần phục hồi các hệ sinh thái đã mất hay đang bị nguy hại, tăng cường đa dạng sinh học.
D. Tạo cảnh quan làm tăng tính tôn nghiêm, tăng giá trị văn hoá, lịch sử.

Câu 20: Dựa vào tốc độ sinh trưởng, cây rừng được chia thành các nhóm nào sau đây?

- A. Nhóm cây đang sinh trưởng và nhóm cây ngừng sinh trưởng.
B. Nhóm cây sinh trưởng nhanh và nhóm cây sinh trưởng trung bình.
C. Nhóm cây sinh trưởng chậm và nhóm cây ngừng sinh trưởng.

D. Nhóm cây sinh trưởng nhanh và nhóm cây sinh trưởng chậm.

Câu 21: Phát triển của cây rừng là

A. quá trình biến đổi về chất và sự phát sinh các cơ quan trong toàn bộ đời sống của cây.

B. quá trình biến đổi về chất trong toàn bộ đời sống của cây.

C. quá trình biến đổi các cơ quan trong toàn bộ đời sống của cây.

D. quá trình cây thụ phấn và sinh sản.

Câu 22: Trong các giai đoạn sinh trưởng, phát triển của cây rừng. Giai đoạn kinh doanh hạt giống tốt nhất là

A. giai đoạn già cỗi.

B. giai đoạn non.

C. giai đoạn gần thành thực.

D. giai đoạn thành thực.

Câu 23: Vì sao nên khai thác cây rừng phòng hộ ở giai đoạn già cỗi?

A. Lượng hoa, quả tăng dần; tán cây dần hình thành.

B. Để tận dụng sản phẩm, vệ sinh rừng và tạo không gian dinh dưỡng cho cây khác.

C. Năng suất và chất lượng lâm sản ổn định, khả năng ra hoa đậu quả mạnh nhất.

D. Tăng trưởng hằng năm rồi dừng hẳn; khả năng ra hoa, đậu quả giảm; chất lượng hạt kém.

Câu 24: Ý nghĩa của việc trồng rừng đúng thời vụ là gì?

A. Giúp cây rừng có tỉ lệ sống cao.

B. Giúp cây rừng sinh trưởng tốt.

C. Giúp cây rừng phát triển tốt.

D. Giúp cây rừng có tỉ lệ sống cao, sinh trưởng và phát triển tốt.

Câu 25: Trồng rừng đúng thời vụ **không** có ý nghĩa nào sau đây?

A. Giúp cây rừng có tỉ lệ sống cao.

B. Giúp cây sinh trưởng phát triển tốt.

C. Hạn chế được tác động của thiên tai.

D. Tăng cường vai trò của rừng.

Câu 26: Tại sao miền Bắc Việt Nam, thời vụ trồng rừng bắt đầu từ tháng 2 đến tháng 7?

A. Vì thời gian này có ít mưa, thuận lợi cho việc trồng rừng.

B. Vì mùa đông quá lạnh, cây trồng khó phát triển trong thời gian này.

C. Vì đây là thời gian mùa khô, đất đai khô ráo, thích hợp cho việc trồng rừng.

D. Vì nhiệt độ ẩm áp và lượng mưa tăng, tạo điều kiện thuận lợi cho cây rừng phát triển.

Câu 27: Tại sao thời vụ trồng rừng ở miền Nam thường bắt đầu từ tháng 5 và kết thúc vào tháng 11?

A. Do đây là mùa mưa, đảm bảo cây con có đủ nước phát triển.

B. Do đây là mùa khô, giúp cây không bị ngập úng.

C. Do thời tiết mát mẻ, giúp cây phát triển tốt trong suốt mùa khô.

D. Do nhiệt độ trong khoảng thời gian này rất cao, thúc đẩy cây phát triển nhanh.

Câu 28: Nội dung nào sau đây **không** thuộc nhiệm vụ của chủ rừng đối với công tác bảo vệ rừng?

A. Xử lý các vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

B. Bảo vệ thực vật rừng, động vật rừng, hệ sinh thái rừng.

C. Phòng, trừ sinh vật gây hại rừng.

D. Phòng cháy, chữa cháy rừng.

Câu 29: Nội dung nào **không đúng** khi nói về ý nghĩa của việc bảo vệ và khai thác rừng bền vững?

A. Giúp bảo vệ đa dạng sinh học, bảo tồn nguồn gene các loài động, thực vật quý hiếm.

B. Giúp duy trì diện tích rừng và tài nguyên rừng phù hợp.

C. Bảo vệ nguồn nước và ngăn chặn các hiện tượng thiên tai như lũ lụt, sạt lở.

D. Giúp cho cây rừng sinh trưởng và phát triển tốt hơn.

Câu 30: Để bảo vệ và khai thác tài nguyên rừng bền vững, cần nghiêm cấm hành vi nào sau đây?

A. Xây dựng các khu bảo tồn thiên nhiên như vườn quốc gia, khu dự trữ thiên nhiên.

B. Áp dụng các kỹ thuật khai thác phù hợp để bảo đảm hài hoà giữa lợi ích kinh tế với lợi ích phòng hộ và bảo vệ môi trường.

C. Kết hợp bảo vệ và phát triển rừng với khai thác hợp lý để phát huy hiệu quả tài nguyên rừng.

D. Chăn thả gia súc vào rừng đặc dụng, rừng mới trồng.

Câu 31: Khi phát hiện cháy rừng, việc đầu tiên em nên làm là gì?

A. Báo ngay cho mọi người xung quanh và cơ quan chức năng gần nhất.

B. Không cần báo cho cơ quan chức năng, tìm cách dập lửa ngay lập tức.

C. Chụp ảnh để ghi lại sự việc để đăng lên mạng xã hội.

D. Bỏ chạy để đảm bảo an toàn cho bản thân.

Câu 32: Xây dựng và bảo vệ các khu bảo tồn thiên nhiên có vai trò quan trọng nào sau đây?

A. Ngăn chặn các hành vi chặt phá, khai thác rừng.

B. Bảo vệ tính nguyên vẹn của hệ sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học.

C. Phát triển du lịch sinh thái.

D. Tăng cường khai thác tài nguyên rừng.

Câu 33: Để nâng cao hiệu quả bảo vệ và khai thác tài nguyên rừng, nhà nước ta đã làm gì?

A. Nâng cao ý thức bảo vệ rừng thông qua tổ chức, tuyên truyền.

B. Trồng cây gây rừng.

C. Tập huấn nâng cao nhận thức về phòng chống cháy rừng.

D. Xây dựng, ban hành chính sách và luật bảo vệ, phát triển rừng.

Câu 34: Tại sao trồng rừng, cây xanh ở khu vực đô thị và nông thôn giúp bảo vệ tài nguyên rừng?

A. Tạo nguồn gỗ cung cấp cho nhu cầu con người, nhờ đó tăng sản phẩm từ gỗ.

B. Tạo nguồn gỗ cung cấp cho nhu cầu con người, nhờ đó tăng nhu cầu khai thác gỗ từ rừng.

C. Tạo nguồn gỗ cung cấp cho nhu cầu con người, nhờ đó tăng nguyên liệu cho sản xuất, chế biến.

D. Tạo nguồn gỗ cung cấp cho nhu cầu con người, nhờ đó giảm nhu cầu khai thác gỗ từ rừng.

Câu 35: Cho các hoạt động như sau:

(1) Trồng cây xanh trong khuôn viên các trụ sở, trường học.

(2) Trồng cây xanh trong các nhà máy, xí nghiệp, khu công nghiệp.

(3) Tuyên truyền, giáo dục ý thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân đối với việc chấp hành pháp luật về lâm nghiệp.

(4) Khuyến khích người dân trồng cây ăn quả, cây công nghiệp trên đất rừng.

Các hoạt động có vai trò bảo vệ tài nguyên rừng là:

A. (1), (3), (4).

B. (1), (2), (3).

C. (2), (3), (4).

D. (1), (2), (4).

II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI:

Câu 1: Từ tháng 1-9 năm 2023 diện tích rừng nước ta bị suy giảm 1.594 ha, tăng 79,5% so với cùng kỳ năm trước (Theo Báo cáo của tổng cục Thống kê năm 2023). Sau đây là các nhận định về các yếu tố gây suy thoái rừng và biện pháp khắc phục:

a) Hoạt động khai thác gỗ không bền vững và bất hợp pháp đã làm cho nguồn tài nguyên rừng bị suy giảm nghiêm trọng.

b) Việc khai thác gỗ không bền vững gây ra xói mòn, rửa trôi đất và thoái hóa đất rừng.

c) Để hạn chế tình trạng chặt phá rừng chăn nuôi gia súc, cán bộ lâm nghiệp cần hướng dẫn các hộ dân chuyển đổi loại cây rừng phù hợp với mục đích chăn thả gia súc.

d) Giao, cho thuê và thu hồi rừng, đất trồng rừng nhằm nâng cao sự gắn bó, quyền lợi và trách nhiệm của chủ đất, chủ rừng, góp phần hạn chế suy thoái rừng.

Câu 2: Tại buổi hoạt động ngoại khóa, sau khi được cán bộ quản lý vườn quốc gia Du Già thuộc tỉnh Hà Giang trình bày về chủ đề “*Bảo vệ và khai thác tài nguyên rừng bền vững*”. Nhóm học sinh đã thống nhất viết báo cáo thu hoạch với các ý như sau:

a) Phòng chống cháy rừng là một trong những biện pháp bảo vệ rừng bền vững.

b) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ rừng nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo vệ rừng của người dân.

c) Kết hợp trồng xen các loại cây nông nghiệp, được liệu dưới tán rừng để nâng cao hiệu quả khai thác và bảo vệ rừng bền vững.

d) Để khai thác rừng có hiệu quả nên lựa chọn khai thác chặt toàn bộ và trồng mới, không nên khai thác dần và khai thác chọn sẽ mất thời gian.

Câu 3: Sản xuất lâm nghiệp mang tính thời vụ cao là một đặc điểm nổi bật, chịu ảnh hưởng lớn bởi các yếu tố tự nhiên như khí hậu, mùa vụ và đặc điểm sinh trưởng của cây rừng. Sau đây là một số nhận định:

a) Trong một năm, hoạt động sản xuất lâm nghiệp thường tập trung nhiều vào một số tháng nhất định.

b) Trong một chu kỳ sản xuất trồng rừng lấy gỗ, hoạt động sản xuất lâm nghiệp tập trung vào những

năm cuối (khai thác gỗ).

c) Sản xuất lâm nghiệp tập trung vào thời vụ trồng và chăm sóc rừng hoặc mùa khai thác một số lâm sản ngoài gỗ.

d) Sản xuất lâm nghiệp không mang tính thời vụ cao, chỉ làm vào thời gian rảnh rỗi.

Câu 4: Tại một địa phương miền núi có địa hình dốc cao, thường xuyên xảy ra tình trạng xói mòn đất và thiếu nước vào mùa khô, chính quyền địa phương đang triển khai dự án trồng rừng sản xuất nhằm phát triển kinh tế và tạo sinh kế cho người dân. Có các nhận định về nhiệm vụ chính của trồng rừng sản xuất như sau:

a) Cung cấp gỗ và các sản phẩm lâm nghiệp cho nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

b) Bảo tồn các loài động thực vật quý hiếm, bảo vệ đa dạng sinh học.

c) Góp phần tăng cường khả năng chống xói mòn và bảo vệ môi trường đất.

d) Chủ yếu phục vụ cho mục đích giải trí và du lịch sinh thái.

Câu 5: Một nhóm kỹ sư lâm nghiệp được giao nhiệm vụ tập huấn kiến thức về sinh trưởng, phát triển của cây rừng cho người dân địa phương được nhà nước giao đất, giao rừng. Việc nắm được quy luật sinh trưởng và phát triển của cây rừng có vai trò nào sau đây:

a) Giúp theo dõi và chăm sóc cây rừng hiệu quả hơn.

b) Giúp xác định thời điểm thu hoạch phù hợp và bảo vệ rừng.

c) Giúp rút ngắn thời gian sinh trưởng và thu hoạch sớm trước khi cây rừng thành thực.

d) Không cần thiết vì cây rừng có thể phát triển tự nhiên mà không cần sự can thiệp của con người.

Câu 6: Để hạn chế sự phát triển của cỏ dại trong quá trình trồng và chăm sóc cây rừng. Người trồng rừng thường dùng phun thuốc diệt cỏ vào giai đoạn cây con. Sau đây là một số nhận định về thực trạng này:

a) Nếu phun thuốc diệt cỏ không hợp lý sẽ gây ô nhiễm môi trường hệ sinh thái rừng.

b) Nếu phun thuốc diệt cỏ quá liều lượng có thể tiêu diệt các sinh vật có ích trong khu vực rừng.

c) Để hạn chế tác hại của việc sử dụng thuốc diệt cỏ người trồng rừng có thể lựa chọn biện pháp làm cỏ, xới đất.

d) Để hạn chế cỏ dại và tăng độ phì nhiêu của đất rừng, có thể bón nhiều NPK ở giai đoạn cây con.

Câu 7: Việt Nam là một quốc gia với hệ sinh thái đa dạng, trong đó rừng đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ môi trường, duy trì đa dạng sinh học và phát triển kinh tế. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, tài nguyên rừng ở Việt Nam đang phải đối mặt với nhiều thách thức lớn. Tình trạng chặt phá rừng để lấy đất canh tác, khai thác gỗ trái phép và nạn buôn bán động, thực vật hoang dã vẫn còn diễn ra. Mặc dù Chính phủ và các tổ chức phi chính phủ đã có nhiều nỗ lực để bảo vệ rừng và khôi phục các khu rừng đã bị tàn phá, song thực trạng này vẫn chưa được cải thiện hoàn toàn. Sau đây là một số nhận định về thực trạng bảo vệ và khai thác tài nguyên rừng ở nước ta:

a) Tỷ lệ che phủ rừng đang được cải thiện nhờ các biện pháp bảo vệ rừng hiệu quả.

b) Rừng tự nhiên đang bị suy giảm nghiêm trọng do khai thác trái phép và chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

c) Hoạt động khai thác rừng luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật và không gây hại đến hệ sinh thái.

d) Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách nhằm bảo vệ tài nguyên rừng và ngăn chặn tình trạng khai thác bất hợp pháp.

Câu 8: Trong những năm gần đây, rừng phòng hộ ở khu vực miền Trung Việt Nam đã bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi nạn khai thác gỗ trái phép và các hoạt động canh tác không bền vững. Chính phủ và các tổ chức bảo vệ môi trường đã nhận thức được tầm quan trọng của rừng phòng hộ trong việc bảo vệ môi trường, điều tiết nguồn nước và chống xói mòn đất. Do đó, việc đề xuất các phương thức khai thác rừng hợp lý và bền vững trở thành nhiệm vụ cấp thiết. Phương thức khai thác nào sau đây là phù hợp với rừng phòng hộ?

a) Khai thác gỗ theo phương pháp chặt đốn hoàn toàn.

b) Áp dụng phương pháp khai thác chọn, chỉ chặt những cây già cỗi, sâu bệnh.

c) Sử dụng thuốc hóa học để diệt trừ cỏ dại và sâu bệnh.

d) Tạo điều kiện phục hồi tự nhiên cho hệ sinh thái rừng.

III. PHẦN TỰ LUẬN:

- Phân tích được vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống con người, môi trường và nền kinh tế.
- Đánh giá được sự phù hợp của bản thân với các ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp.
- Trình bày được vai trò và nhiệm vụ của trồng rừng và chăm sóc rừng.
- Giải thích được ý nghĩa của việc bảo vệ và khai thác tài nguyên rừng bền vững.
- Phân tích được tác hại của suy thoái tài nguyên rừng.
- Phân tích được nhiệm vụ của việc bảo vệ và khai thác tài nguyên rừng bền vững.

*****HẾT*****